

CÔNG KHAI

**Theo Thông Tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024
của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định về công khai trong hoạt động
của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân**

I. THÔNG TIN CHUNG

1.1. Tên cơ sở giáo dục

Trường Mầm non Phường 11

1.2. Địa chỉ trụ sở

Địa chỉ: số 145 Lê Thị Bạch Cát, Phường 11, Quận 11, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.39627668

Email: mnphuong11.q11@hcm.edu.vn

Website: mnphuong11q11.hcm.edu.vn

1.3. Loại hình cơ sở giáo dục

Trường Mầm non công lập

1.4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu

Sứ mạng:

Xây dựng một đơn vị có tính kỉ luật lao động cao, biết thương yêu hỗ trợ nhau, biết được nhiệm vụ của mỗi cá nhân để tư duy, sáng tạo, làm việc có hiệu quả, trung thực, khách quan trong việc thực thi nhiệm vụ.

Tầm nhìn:

Một ngôi trường thân thiện, chất lượng và hiệu quả. Nơi phụ huynh, học sinh tin cậy. Một chiếc nôi rèn luyện để giáo viên cống hiến và học sinh luôn có khát vọng vươn lên khẳng định bản thân, phục vụ học lên cấp học cao hơn. Học sinh có những kĩ năng cơ bản để phục vụ cuộc sống.

Mục tiêu:

Ổn định, phát triển, xây dựng nhà trường ngày càng hoàn thiện về cơ sở vật chất, đạt chất lượng giáo dục theo từng giai đoạn đơn vị có uy tín về mọi mặt, thực hiện lộ trình chuẩn bị của Trường Mầm non đạt Chuẩn Quốc gia mức 1 trong giai đoạn mới.

1.5. Quá trình hình thành và phát triển

Trường Mẫu giáo bán trú Sơn Ca 11 được thành lập và đi vào hoạt động từ năm 1987 theo Quyết định số 41/QĐ-UB-TC của Ủy ban nhân dân Quận 11 ngày 12 tháng 02 năm 1987.

Đến ngày 28 tháng 5 năm 2014 theo Quyết định số 320/QĐ-UB ngày 28

tháng 8 năm 2014 trường được đổi tên thành Trường Mầm non Phường 11 cho đến nay.

Trường có 01 điểm chính tọa lạc tại số 145 Lê Thị Bạch Cát, Phường 11, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh. Trên 37 năm thành lập và phát triển, nhà trường đã có nhiều đóng góp tích cực, hiệu quả vào sự nghiệp giáo dục của địa phương.

Trường được công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2 theo Quyết định số 1568-73/QĐ-GDĐT-KTKĐCLGD ngày 12 tháng 8 năm 2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh. Trường được công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 1 theo Quyết định số 1574-23/QĐ-SGDĐT ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

Tập thể nhà trường đạt giấy khen “*Thực hiện tốt công tác kiểm định chất lượng giáo dục năm học 2020-2021*” theo Quyết định số 978/QĐ-GDĐT ngày 04/05/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 11.

Trường Mầm non Phường 11 được UBND Thành phố tặng Bằng khen “Về thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2021-2022, 2022-2023. Năm học 2023-2024 trường được Ủy ban nhân dân Quận 11 công nhận “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

Chi ủy, Chi bộ được Đảng bộ Quận 11 công nhận “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” năm 2023 theo Thông báo số 1696-TB/QU ngày 31 tháng 01 năm 2024 “về Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý, đảng viên của Đảng bộ Phường 11 năm 2023” của Quận ủy Quận 11; Giấy khen “Chi bộ đã có thành tích xuất sắc trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” giai đoạn 19/5/2023-19/5/2024 theo Quyết định số 649/QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Phường 11; Giấy khen “*Về thành tích xuất sắc trong công tác Dân vận khéo năm 2023*” theo Quyết định số 1217/QĐ-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Phường 11.

Công đoàn được giấy khen đã đạt thành tích nổi bật trong phong trào công nhân, viên chức, lao động và hoạt động Công đoàn năm 2023 theo Quyết định số 06/QĐKT-LĐLĐ ngày 21 tháng 11 năm 2023 của Liên Đoàn Lao động Quận 11.

Chi đoàn được Giấy khen đạt danh hiệu “Chi đoàn vững mạnh tiêu biểu” năm 2024 vào sổ khen thưởng số 374/QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2024 của UBND Phường 11.

Nhà trường có đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đầy đủ về số lượng đảm bảo về chất lượng, tư cách phẩm chất đạo đức tốt, tay nghề vững vàng, có năng lực, nhiệt tình và năng động trong công tác, có kinh nghiệm trong quản lý

và giảng dạy, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc.

Qua những thành tích đạt được Trường Mầm non Phường 11 luôn phấn đấu giữ vững danh hiệu và hoàn thành tốt mục tiêu giáo dục đề ra cho những năm sau.

1.6. Thông tin đại diện pháp luật

Họ và tên: Hoàng Thị Minh Nguyệt

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Trường Mầm non Phường 11, số 145 Lê Thị Bạch Cát, Phường 11, Quận 11, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 0906 411 886

Email: ngocmai.huongduong@gmail.com

1.7. Tổ chức bộ máy

Quyết định số 41/QĐ-UB-TC của Ủy ban nhân dân Quận 11 ngày 12 tháng 02 năm 1987 về việc thành lập trường mẫu giáo Sơn ca 11.

Quyết định số 320/QĐ-UB của Ủy ban nhân dân Quận 11 ngày 28 tháng 8 năm 2014 về việc đổi tên trường được đổi tên Trường Mẫu giáo Sơn Ca 11 thành Trường Mầm non Phường 11.

Quyết định số 2056/QĐ-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Quận 11 về kiện toàn Hội đồng trường của Trường Mầm non Phường 11 nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Danh sách thành viên Hội đồng trường

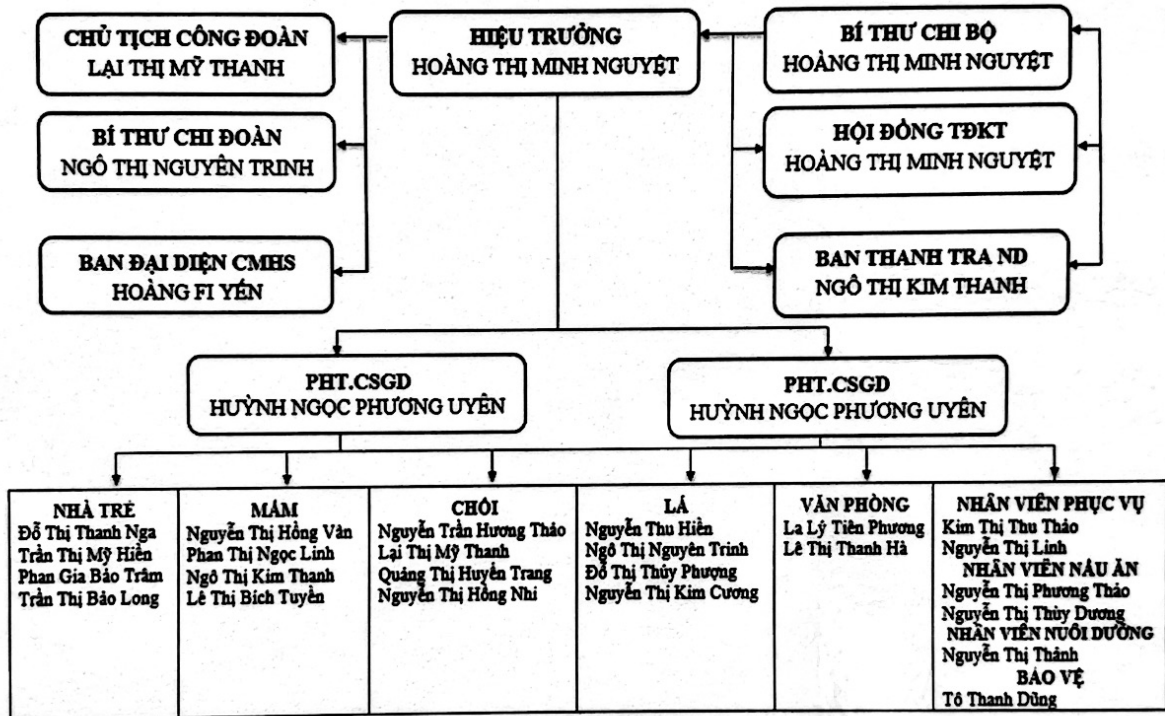
STT	Họ và tên	Chức vụ	Chức danh
01	Hoàng Thị Minh Nguyệt	Bí thư Chi bộ - Hiệu trưởng	Chủ tịch
02	Lại Thị Mỹ Thanh	Giáo viên kiêm Chủ tịch công đoàn	Thư ký
03	Lê Thúy Bình	Phó Chủ tịch UBND Phường 11	Thành viên
04	Huỳnh Ngọc Phương Uyên	Phó hiệu trưởng	Thành viên
05	Ngô Thị Nguyên Trinh	Giáo viên kiêm Bí thư chi Đoàn	Thành viên
06	Nguyễn Trần Hương Thảo	Tổ trưởng khối nhà trẻ, mầm, chồi	Thành viên
07	Nguyễn Thu Hiền	Tổ trưởng khối lá	Thành viên
08	La Lý tiên Phương	Tổ trưởng Tổ Văn Phòng	Thành viên

09	Hoàng Fi yển	Trưởng ban đại diện CMHS	Thành viên
----	--------------	-----------------------------	------------

Quyết định số 2687/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban Nhân dân Quận 11 về bổ nhiệm hiệu trưởng Trường Mầm non Phường 11,

Quyết định số 558/QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban Nhân dân Quận 11 về bổ nhiệm Phó Hiệu trưởng trường mầm non Phường 11

Sơ đồ bộ máy trường



II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

2.1. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	27		01	17	01	01	07
I	Giáo viên	16			15	01	00	
1	Nhà trẻ	04			04	00	00	
2	Mẫu giáo	30			11	01		
II	Cán bộ quản lý	02		01	01			

1	Hiệu trưởng	01		01				
2	Phó hiệu trưởng	01			01			
III	Nhân viên	09			01	00	01	07
1	Nhân viên văn thư	00						
2	Nhân viên kế toán	01			01			
3	Thủ quỹ	00						
4	Nhân viên y tế	01					01	
5	Nhân viên cấp dưỡng	02						02
6	NV phục vụ	02						02
7	Bảo vệ	01						01
8	Nhân viên nuôi dưỡng	01						01

2.2. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp

STT	Nội dung	Năm học 2022 - 2023	Năm học 2023 - 2024
1	Cán bộ quản lý		
	Số lượng	02	02
	Tỷ lệ	100%	100%
2	Giáo viên		
	Số lượng	16/16	16/16
	Tỷ lệ	100%	100%

2.3. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định

STT	Nội dung	Năm học 2022 - 2023	Năm học 2023 - 2024
1	Cán bộ quản lý		
	Số lượng	02	02
	Tỷ lệ	100%	100%
2	Giáo viên		
	Số lượng	16	16
	Tỷ lệ	100%	100%
3	Nhân viên		
	Số lượng	02/09	02/09
	Tỷ lệ	22,22%	22,22%

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

STT	Nội dung	Năm 2022 - 2023	Năm 2023 - 2024	Yêu cầu theo quy định
1	Diện tích khu đất xây dựng	1.485.76m ²	1.485.76m ²	
	Điểm trường	01	01	
	Diện tích bình quân cho mỗi trẻ	7.21m ²	7.94m ²	8m ²
2	Số lượng, hạng mục thuộc các khối phòng			
2.1	Khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ			
	Phòng học (nuôi dạy, chăm sóc trẻ)	07	07	07
	Phòng vệ sinh	07	07	07
	Phòng ngủ	00	00	00
	Phòng khác	00	00	00
2.2	Khối phòng phục vụ học tập			
	Phòng thể chất	01	01	01
	Phòng giáo dục nghệ thuật	01	01	01
	Phòng khác	00	00	
2.3	Khối phòng tổ chức ăn			
	Nhà bếp	01	01	01
	Nhà kho	01	01	01
	Phòng khác	0	00	00
2.4	Khối phòng hành chính, quản trị			
	Phòng hiệu trưởng	01	01	01
	Phòng phó hiệu trưởng	01	01	01
	Văn phòng trưởng	01	01	01
	Phòng hành chính quản trị	01	01	01
	Phòng bảo vệ	01	01	01
	Phòng y tế	01	01	01
	Phòng truyền thống	00	00	01
	Phòng nhân viên	01	01	01
	Phòng khác	00	00	00
2.5	Khối công trình công cộng			
1	Nhà xe giáo viên	01	01	01

2	Phòng khác	00	00	00
3	Số lượng thiết bị đồ dùng, đồ chơi hiện có	07	07	07
4	Số lượng đồ chơi ngoài trời	20	20	
5	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác			
	- Ti vi	09	09	07
	- Nhạc cụ	17	17	
	- Máy Photo	00	00	01
	- Catsset	01	01	01
	- Đầu Video/đầu đĩa	01	01	01
	- Máy vi tính	12	12	12

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

4.1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá.

- Kết quả tự đánh giá:
- + Trường Mầm non Phường 11 tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 1.
- Trường đã xây dựng Kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá (Kế hoạch số 205/KH-MNP11 ngày 05/9/2024)

4.2. Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 5 năm tiếp theo và hằng năm

- Kết quả đánh giá và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục:
- + Trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 1 (Quyết định số 1574-23/QĐ-SGDĐT ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh).
- Kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 5 năm tiếp theo và hằng năm:

Trường xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng và kết quả theo lộ trình 05 năm sau đánh giá ngoài và trong 5 năm tiếp theo từ năm học 2021-2022 đến hết năm học 2024-2025:

- + Kế hoạch số 173/ KH-MNP11 ngày 01 tháng 8 năm 2021;
- + Kế hoạch số 178/ KH-MNP11 ngày 02 tháng 8 năm 2022;
- + Kế hoạch số 215/ KH-MNP11 ngày 25 tháng 8 năm 2023;
- + Kế hoạch số 205/ KH-MNP11 ngày 05 tháng 9 năm 2024.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của năm học trước

STT	Nội dung	Năm học 2022 - 2023	Năm học 2023 -2024
1	Tổng số lớp	07	07
2	Tổng số trẻ	206	200
3	Số trẻ bình quân/nhóm (lớp)	30,71	28,57
4	Số trẻ học 2 buổi/ngày	206	200
5	Số trẻ được tổ chức ăn bán trú	206	200
6	Số trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ	206	200
7	Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 05 tuổi	77	77
8	Số trẻ khuyết tật	00	01

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

STT	Nội dung	Năm 2022	Năm 2023
1	Tình hình tài chính (các khoản chi phân theo):		
	- Chi tiền lương và thu nhập	3.417.449.917	4.111.968.232
	- Chi cơ sở vật chất và dịch vụ	122.084.899	218.071.395
	- Chi hỗ trợ người học	3.547.000	43.247.000
	- Chi khác	183.780.177	237.185.016
2	Các khoản thu và mức thu đối với người học (bao gồm học phí, lệ phí và tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học	1.087.568.000	1.587.302.959
3	Chính sách và kết quả thực hiện về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng	0	2.880.000
4	Số dư quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có)	728.997.225	785.119.889

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

7.1. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

Ban giám hiệu nhà trường tích cực chủ động nghiên cứu, chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện đúng các văn bản chỉ đạo của cấp trên, xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên. Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, nâng cao nhận thức, rèn luyện phẩm chất nghề nghiệp, bố trí công việc phù hợp với năng lực sở trường, đánh giá lựa chọn, giáo viên có đầy đủ phẩm chất đạo đức, năng lực sư phạm, nhiệt tình làm tổ trưởng tổ phó chuyên môn. Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá về thực hiện quy chế chuyên môn, hồ sơ sổ sách giáo viên, hồ sơ bồi dưỡng thường xuyên. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động chuyên môn, chăm lo đời sống, vật chất tinh thần cho giáo viên.

Năm học 2023 - 2024 nhà trường có 01 cán bộ quản lý đang tham gia lớp học Thạc sĩ quản lý giáo dục.

7.2. Thực hiện các kế hoạch, đề án

Nhà trường xác định rõ các mục tiêu đề án và lập kế hoạch, xác định các công việc cần thực hiện trong đề án và phân công cho các thành viên trong trường cùng thực hiện. Đến thời điểm hiện tại các kế hoạch, đề án của nhà trường thực hiện đúng tiến độ.

7.3. Công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

Công tác xã hội hóa tại nhà trường đạt được kết quả khả quan vượt trội so với kết quả dự kiến. Nhà trường nhận được sự hỗ trợ tích cực từ mạnh thường quân và cha mẹ trẻ hỗ trợ như: trang bị 07 máy sấy khô tay trong nhà vệ sinh, 03 cửa lưới chống côn trùng khu vực nhà bếp; đồ chơi gia đình, lắp ráp tạo nhiều hứng thú, trẻ học bằng chơi, chơi mà học.

7.4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin

Trường xây dựng Kế hoạch số 270/KH-MNP11 ngày 04/10/2023 về thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024; Quyết định số 271/QĐ-MNP11 ngày 04/10/2023 Quyết định thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số của Trường Mầm non Phường 11 năm học 2023-2024; thu các khoản thu sự nghiệp, thu hộ, học phí của học sinh theo quy định bằng hình thức chuyển khoản qua ngân hàng: Vietinbank – CN11.

Trường xây dựng kho học liệu dùng chung. Giáo viên thực hiện Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giảng dạy, sử dụng phần mềm thiết kế Mindmanager, Powperpoint, ActiveInspire... soạn giáo án giảng dạy và cập nhật thông tin chăm sóc sức khỏe cho học sinh. Khai thác nguồn tài liệu, các ứng

dụng, phần mềm để vận dụng vào tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ: Mamnon.com; socnhi.com; printeres; “Kids Art & Craft”; “e-learning tại địa chỉ <https://elearning.moet.edu.vn>”: tìm tài liệu về hình ảnh trang trí góc lớp, Vivavideo, capcut: cắt ghép video để phục vụ trong giảng dạy.

Trường sử dụng phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý học sinh của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh (csdl.hcm.edu.vn), quản lý đội ngũ CBVCNV: phần mềm quản lý trực tuyến CBCC của Sở (cbcc.hochiminhcity.gov.vn), quản lý cơ sở vật chất trong trường (Phần mềm Imas), đảm bảo tính liên thông trực tuyến từ cơ sở GDMN tới cấp Phòng, Sở để đảm bảo chất lượng quản lý, giám sát. Kết nối giữa gia đình và nhà trường qua ứng dụng web: mnphuong11q11.hcm.edu.vn, phần mềm Mindjet để quản lý và duyệt kế hoạch giáo dục của các lớp thực hiện Chương trình giáo dục mầm non qua mạng nội bộ, sử dụng các phần mềm Word, Excel cho công tác soạn thảo kế hoạch, báo cáo, thống kê, sử dụng phần mềm PMS quản lý Mầm non để quản lý khẩu phần dinh dưỡng, xây dựng thực đơn bữa ăn bán trú và để tính khẩu phần dinh dưỡng hằng ngày của trẻ, cấp dưỡng thực hiện tính chợ, sổ lưu 3 bước, nhập xuất kho thực phẩm.

Nhà trường áp dụng tốt các phần mềm như PMS, IMAS, phần mềm bảo hiểm xã hội, kê khai thuế, dịch vụ công KBNN, quản lý tài sản công, cơ sở dữ liệu ngành...

Thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý hồ sơ và báo cáo. Cập nhật, thống kê và báo cáo đầy đủ theo quy định trên phần mềm.

Khai thác nguồn tài liệu, các ứng dụng, phần mềm để vận dụng vào tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục cho trẻ.

Triển khai rà soát, hoàn thiện cập nhật mã định danh của trẻ, hồ sơ trường, hồ sơ giáo viên trên cơ sở dữ liệu ngành theo đúng quy định.

7.5. Công tác truyền thông

Nhà trường đã đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non, các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

Trường có xây dựng Kế hoạch truyền thông số 311/KH-MNP11 ngày 08 tháng 11 năm 2023 về chăm sóc sức khỏe cho trẻ.

Tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ thông qua bảng tin tuyên truyền của trường, lớp, qua trang mạng xã hội (zalo nhóm lớp), thông qua website trường: mnphuong11q11.hcm.edu.vn

Quận 11, ngày 26 tháng 7 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG



Huỳnh Thị Minh Nguyệt